TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH HÓA** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 25/2021/HSST
Ngày 22/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Kiểm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đức Thủy
2. Bà Lương Thị Bông

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Phan Thị Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/ TLST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST- HS ngày ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Ngọc S (tên gọi khác: không), sinh ngày 16/3/1981 tại huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm LB, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Cao Văn B (đã chết) và Nông Thị B; vợ: Vi Thị T; con: 02 con. Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 1561/2002/HSPT ngày 29/10/2002 của Tòa phúc thẩm tại Hà nội – Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt Cao Ngọc S 03 năm tù về tội "Cướp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2004.

Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0003882 ngày 27/5/2016 của Công an huyện Đ xử phạt Cao Ngọc S số tiền 5.000.000đ về hành vi tổ chức đánh bạc quy định tại điểm b khoản 4 Điều 26 của Nghị định 167/2013/NĐ-CP.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/02/2021 đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến:

+ Anh Đào Văn Q, sinh năm: 1986. Địa chỉ: Xóm QV 2, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.Vắng mặt.

+ Ông Đinh Quang B, sinh năm: 1959. Địa chỉ: Xóm QV 4, xã TH, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/02/2021, tổ công tác của Công an huyện Đ phối hợp cùng Công an xã TH, huyện Định Hoá đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại địa bàn xã TH, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện trước cửa hàng xăng dầu Quán Vuông thuộc xóm Quán Vuông 4, xã TH thấy 01 đối tượng mặc áo khoác màu xanh, quần bò ngố đứng cạnh xe mô tô biển kiểm soát số 20N1- 6366 có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra hành chính xác định là Cao Ngọc S, sinh năm 1981. Địa chỉ: Xóm LB, xã ĐT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Khi tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính, S tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải, phía trước đang mặc ra một gói trong giấy màu trắng, bên ngoài bọc băng dính màu đen, bên trong có chất bột màu trắng nghi là Heroine, S khai là Heroine S vừa mua được. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo quy định.

Kết quả cân gói chất bột màu trắng thu giữ được của Cao Ngọc S có trọng lượng: 2,649 gam, lấy toàn bộ niêm phong trong bì ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 514/KL- KTHS ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Cao Ngọc S trong mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy, loại: Heroine; có khối lượng là 2,649 gam.

Về nguồn gốc số Heroine thu giữ của Cao Ngọc S, S khai: Bản thân S nghiện ma túy, khoảng 14 giờ ngày 25/02/2021, S điều khiển xe mô tô đi từ nhà đến khu vực ngã ba Quán Vuông, xã TH tìm mua Heroine về sử dụng, khi đến nơi, S gặp 1 người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang đứng cạnh đường, S hỏi có hàng thì để cho em một ít, thì người đàn ông đó hỏi "Lấy bao nhiêu?" S đưa cho người đàn ông số tiền 1.500.000đ, thì người đàn ông đưa lại cho S 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy màu trắng, bên ngoài bọc băng dính

đen. S cầm gói Heroine cất vào trong túi áo khoác đang mặc, sau đó điều khiển xe xuống cửa hàng xăng dầu ở xóm Quán Vuông 4 để mua xăng, khi đang chờ đổ xăng thì Tổ công tác Công an huyện yêu cầu kiểm tra hành chính, S đã tự giác giao nộp gói ma túy vừa mua được, qua kiểm tra tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong 01 gói ma túy S vừa mua được nêu trên và thu giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 20N1-6366 và 01 điện thoại của S..

Quá trình điều tra, Cao Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như đã nêu trên. Lời khai của S là phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong có 2.625 gam Heroine và vỏ bao gói mẫu sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang. 01 điện thoại Realme màu đỏ đen, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI 860343040166236, bên trong có số thuê bao là 0395107333.

Bản cáo trạng số 28/CT - VKS ngày 27/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Cao Ngọc S ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên để xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Cao Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, bị cáo khai bản thân bị cáo nghiện ma túy nên bị cáo mua ma túy về để sử dụng, bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đối với bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn ở trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, sai. Bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả của hành vi phạm tội, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Cao Ngọc S về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử :

Tuyên bố: Bị cáo Cao Ngọc S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Cao Ngọc S từ 30 đến 36 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 25/02/2021.

- Vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ

luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong có 2.625 gam Heroine và vỏ bao gói mẫu sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang.

Tạm giữ 01 điện thoại Realme màu đỏ đen, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI 860343040166236, bên trong có số thuê bao là 0395107333 của Cao Ngọc S để đảm bảo cho công tác thi hành án.

- Về án phí: Bị cáo Cao Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Bị cáo Cao Ngọc S không tranh luận, bào chữa.

Bị cáo Cao Ngọc S nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2.Về hành vi phạm tội của bị cáo Cao Ngọc S, Hội đồng xét xử thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm ngày hôm nay, bị cáo Cao Ngọc S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai, các bản tự khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác Cơ quan Điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/02/2021, tổ công tác của Công an huyện Định Hoá đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm Quán Vuông 4, xã TH, huyện Định Hoá, tỉnh Thái Nguyên đã bắt quả tang Cao Ngọc S có hành vi tàng trữ trái phép 2,649 gam Heroine với mục đích sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249.Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong cáctrường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a. ...

c. Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Do đó bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Cao Ngọc S về tội danh và điều luật viện dẫn ở trên và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

3. Đánh giá về hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật hình sự; xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo cố ý thực hiện.

- Về nhân thân: Bị cáo Cao Ngọc S có nhân thân xấu, ngày 29/10/2002 bị Tòa phúc thẩm tại Hà nội – Tòa án nhân dân Tối cao xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" bị cáo, chấp hành xong hình phạt chính ngày 01/9/2004. Ngày 27/5/2016 bị Công an huyện Đ xử phạt số tiền 5.000.000đ về hành vi tổ chức đánh bạc quy định tại điểm b khoản 4 Điều 26 của Nghị định 167/2013/ NĐ - CP. Với hình phạt, mức xử phạt nghiêm khắc như vậy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, không chịu tu dưỡng rèn luyện để trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Ngược lại, bị cáo tiếp tục có hành vi tổ chức đánh bạc và sử dụng ma túy. Bị cáo biết hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện, điều đó thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố mẹ bị cáo là người có công lao trong công cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, được Nhà nước tặng thưởng huân chương, huy chương. Vỳ vậy, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qqqquy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.Về hình phạt chính: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc

tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ tránh nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để tập trung cải tạo mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

5. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, bị cáo dùng tiền mua ma tuý với số lượng lớn nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

6. Về xử lý vật chứng của vụ án: 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong có 2,625 gam Heroine và vỏ bao gói mẫu sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ.

01 điện thoại Realmemàu đỏ đen, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI 860343040166236, bên trong có số thuê bao là 0395107333 của bị cáo cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

7. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Cao Ngọc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

8. Về nguồn gốc số Hêrôin bị thu giữ, Cao Ngọc S khai nhận mua của 01 người đàn ông không quen biết nên không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

9. Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc áp dụng hình phạt, xử lý vật chứng và về án phí đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào quy định tại Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; Điều 326; khoản 1, khoản 3 Điều 329; khoản 1 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cao Ngọc S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1.Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Ngọc S 36 (ba mươi sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 25/02/2021.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/6/2021).

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đ (năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ: 01 phong bì ký hiệu A2, bên trong có 2,625 gam Heroine và vỏ bao gói mẫu sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu A3 bên trong là vỏ bì niêm phong vật chứng khi bắt quả tang.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại Realme màu đỏ đen, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI 860343040166236, bên trong có số thuê bao là 0395107333 của bị cáo.

(tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ ngày 31 tháng 5 năm 2021).

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135,136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Cao Ngọc S phải chịu 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- *TAND Tỉnh Thái Nguyên;*
- *VKSND huyện Định Hoá;*
- *VKSND tỉnh Thái Nguyên;*
- *Công an huyện Đ ;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *THA hình sự;*
- *Lưu: Hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Văn Kiểm